

Chơn Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2021

Số: **145/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 215/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- A Phùng Duy H, sinh năm 1991;
- Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã Minh T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Căn cứ vào đơn yêu cầu cùng lời khai trình bày của A H, chị Vân A và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy A chị kết hôn vào ngày 06/4/2012 tại UBND xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận kết hôn số 16/2012. Việc kết hôn của A H, chị Vân A là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, lừa dối. Do đó, căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Quá trình chung sống A H, chị Vân A thừa nhận có nhiều mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, không thể hòa giải cho đến nay nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy việc A H, chị Vân A mâu thuẫn với nhau là có thật, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình; đời sống chung không thể tiếp tục và thực tế các đương sự đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được và đã thống nhất thỏa thuận ly hôn nên Tòa án chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của A H, chị Vân A.

[3]. Về con chung: A H, chị Vân A có 02 con chung: Phùng Minh Hoàng, sinh ngày 22/11/2013 và Phùng Trần Minh Long, sinh ngày 08/6/2015. Thống nhất giao cháu Hoàng và cháu Long cho A H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2022

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: A H, chị Vân A thỏa thuận chị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung Phùng Minh Hoàng, sinh ngày 22/11/2013 và Phùng Trần Minh Long, sinh ngày 08/6/2015 số tiền 1.000.000 đồng/tháng/con; thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, thời gian bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[5]. Về tài sản chung: A H, chị Vân A thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét lời trình bày của các đương sự là thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận ghi nhận.

[6]. Về nợ chung: A H, chị Vân A trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét lời trình bày của các đương sự là thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận ghi nhận.

[7]. Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Vân A chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng. Thỏa thuận này là đúng với quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:* Anh Phùng Duy H và chị Trần Thị Vân A.

- *Về con chung:* Giao cháu Phùng Minh Hoàng, sinh ngày 22/11/2013 và Phùng Trần Minh Long, sinh ngày 08/6/2015 cho Anh Phùng Duy H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khác đối với con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh H, chị Vân A thỏa thuận chị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung Phùng Minh Hoàng, sinh ngày 22/11/2013 và Phùng Trần Minh Long, sinh ngày 08/6/2015 số tiền 1.000.000 đồng/tháng/con; thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, thời gian bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung:* Anh H, chị Vân A thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Trần Thị Vân A chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng. Khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án chị Vân A đã đóng theo biên lai số 0011614 ngày 01/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Thắng;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Võ Văn Vân